

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 73/2021/HS-PT

Ngày 09 - 3 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Phi Kbuôr*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Tấn Đức

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLHS-PT ngày 12/01/2021, đối với bị cáo Bùi Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị cáo có kháng cáo:*Họ và tên: **Bùi Văn T**; sinh năm 1972, tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi K, sinh năm 1925 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1932. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1974 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995 và con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Y R Bkrông - Sinh năm 1986 (chết).

Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

- Bà H' W Bkrông, sinh năm 1957 (Mẹ của người bị hại);

- Ông Y L Niê, sinh năm 1946 (Bố của người bị hại);

Cùng nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền của ông Y L Niê, và bà H' W Bkrông là ông Y K1 Bkrông, vắng mặt.

Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 55 phút, ngày 02/6/2020, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô biển số 81C - 063.59 cùng vợ là Nguyễn Thị T1 đi từ nhà đến chợ đầu mối T, thành phố B để lấy hàng về bán. Khi đến đoạn đường thuộc buôn R, xã E, huyện K, bị cáo điều khiển xe ô tô đi giữa đường thì phát hiện Y R Bkrông (là người bị tâm thần) đang nằm ngang trên đường nhưng nghĩ là bao rác và do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên xe ô tô cán qua người Y R Bkrông. Hậu quả Y R Bkrông tử vong tại chỗ, sau khi xảy ra tai nạn Bùi Văn T biết là đã gây ra tai nạn nhưng vẫn điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng là đường liên thôn thuộc buôn R, xã E, huyện K. Mặt đường rộng 4m, được trải bê tông xi măng tương đối bằng phẳng. Đoạn đường không có vạch sơn phân chia lòng đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau rộng 4 mét, không có biển báo hiệu đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, không có lề đường.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, dấu vết trên phương tiện, tử thi và lời khai của bị cáo, của người có liên quan, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 81C - 063.59 với Y R Bkrông nằm trên phần đường bên trái đường liên thôn. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên trái theo hướng xe ô tô T điều khiển là 01m75.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 196/GĐHS-TTPY, ngày 22/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Y R Bkrông là do: “Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Chấn thương sọ não nặng/Chấn thương hàm mặt + Nhiều chấn thương nửa người phải/ Tai nạn giao thông”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/12/2020, bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn T cũng như các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 02/6/2020, bị cáo Bùi Văn T đã điều khiển xe ô tô biển số 81C - 063.59 đi từ nhà đến chợ đầu mối T, thành phố B, khi đi đến đường liên thôn thuộc buôn R, xã E, huyện K thì bị cáo điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều, khi phát hiện ra anh Y R Bkrông (là người bị tâm thần) đang nằm ngang ở phía trước, bị cáo đã không kịp xử lý nên để xe ô tô cán qua người Y R Bkrông, hậu quả làm cho anh Y R Bkrông tử vong. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã không ở lại hỗ trợ đưa nạn nhân đi cấp cứu mà tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm của mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Văn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn T, thì thấy:

Mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại và phía gia đình bị hại bãi nại. Bản thân anh Y R Bkrông là người bị bệnh tâm thần đã điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần

tỉnh Đắk Lắk vào năm 2012, trước thời điểm bị tai nạn theo gia đình nạn nhân trình bày thì anh Y R Bkrông hay đi lang thang và không về nhà ở với gia đình, do đó phía gia đình nạn nhân cũng có phần lỗi nhất định khi không quản lý, chăm sóc người thân bị bệnh tâm thần. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phải nuôi 5 người con đang độ tuổi đi học và mẹ già yếu. Bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Bùi Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo là bị cáo Bùi Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã E, huyện K;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr